

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST  
Ngày: 25-4-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Lương Đăng và bà Phan Thị Thu Trà.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Đức Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bảo T.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1973 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: đăng ký HKTT tại xóm B1, xã M, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá 6/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Nguyễn Bảo G (đã chết), mẹ đẻ: bà Vũ Thị T1 (đã chết). Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 04. Vợ Đoàn Thị Lương (sinh năm 1972), có 02 con: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 08/01/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương theo Quyết định tạm giam số 17/2022/HSST-QĐTG ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:* Ông Dương Văn P, sinh năm 1972, trú tại: xóm 1/5, xã V, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 08/01/2022, Công an xã Vô Tranh, huyện Phú Lương làm nhiệm vụ tại xóm 1/5, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, phát hiện Nguyễn Bảo T, có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Tại đây, T tự giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng, nghi là ma túy, trong lòng bàn tay trái của T (T khai là ma túy loại Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với T. Thu giữ niêm phong theo quy định số chất bột màu trắng (ký hiệu T1), tạm giữ 01 xe đạp màu trắng đã cũ. Công an xã Vô Tranh đã chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu đến cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra, giải quyết theo quy định. Hồi 22 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của T, không thu giữ gì có liên quan.

Hồi 21 giờ 50 phút cùng ngày, tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của T trong bì niêm phong ký hiệu T1, có khối lượng là 0,145 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (kí hiệu bì A1).

Tại Bản Kết luận giám định chất ma túy số 199/KL-KTHS ngày 16/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Nguyễn Bảo T gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,145 gam.

Quá trình điều tra, làm rõ hành vi phạm tội của bị can như sau: Bản thân T là người nghiện ma túy, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/01/2022, T đi xe đạp từ nhà ra khu vực xã Vô Tranh, huyện Phú Lương để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của một người nam giới khoảng 50 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể), 01 gói ma túy, loại Heroine giá 100.000đ, khi về đến khu vực xóm 1/5, xã Vô Tranh thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gói Heroine T vừa mua chưa kịp sử dụng.

Cáo trạng số 19/CT-VKSPL ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Bảo T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo T từ 18 đến 24 tháng tù.
- Phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.
- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt những người này tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bảo T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/01/2022, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, sơ đồ vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 08/01/2022; lời khai của người chứng kiến và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 08/01/2022, tại xóm 1/5, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Bảo T có hành vi tàng trữ trái phép 0,145 gam ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Công an xã Vô Tranh, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang cùng số ma túy chưa kịp sử dụng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

a).....

c)Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe đạp tạm giữ của Nguyễn Bảo T, qua điều tra xác minh là của vợ Nguyễn Bảo T là chị Đoàn Thị Lương, mua với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) làm phương tiện đưa con đi học, thực tế T không mua chiếc xe đạp trên. Chị Lương có đơn xin lại chiếc xe đạp trên. Xét thấy việc trả lại chiếc xe đạp

cho chị Lương không làm ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã trả chiếc xe đạp trên cho chị Đoàn Thị Lương để tiếp tục quản lý và sử dụng.

- Cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn lại 0,131 gam mẫu A1 còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: bên trong có 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói. Vật chứng hiện lưu kho vật chứng theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy và người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo vào ngày 08/01/2022, do bị cáo khai chỉ biết là nam giới khoảng 50 tuổi, ngoài ra không biết chính xác tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh điều tra mở rộng vụ án.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 135, 136, 292, 299, 331, 333 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo T 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2022.

2. Biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn lại 0,131 gam mẫu A1 còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: bên trong có 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói

Tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 26/2022 ngày 06/4/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương;

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Linh**